

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
I	Lĩnh vực: Đường bộ	
1	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác 1.001046.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày"] G -.-> F F --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác 1.001061.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày] D -.-> C C --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: 01 ngày Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày Tổ chức, cá nhân Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác 1.013061.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] D["Tổ chức, cá nhân"] --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày"] G -.-> F F --> C </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
II	Lĩnh vực: Đường thủy nội bộ	
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa 1.004088.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày] D -.-> C D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa 1.004047.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày"] G -.-> F F --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa (1.004036.000.00.00.H35) Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày] D -.-> C C --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật 2.001711.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for re-registering a vehicle. It begins with the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) with a 1/4 day implementation time. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý' (Transport Management Department Leader for processing), which involves 1/4 day for assignment and 1/4 day for appraisal. From there, it goes to the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ' (Transport Management Department Specialist for processing files) for 3/4 day. A feedback loop exists between the specialist and the department leader. The process then proceeds to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Construction Department Leader for approval) for 1/4 day, followed by the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Construction Department Secretariat for stamping and issuing) for 1/4 day. The final step is the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) for the 'Bộ phận thu ngân và trả kết quả' (Payment and result return department). The process concludes with the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual) who initiated the request, who then returns to the initial service center.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện 1.004002.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for re-registering a vehicle. It begins with the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) with a 1/4 day implementation time. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý' (Transport Management Department Leader for processing), which involves 1/4 day for task assignment and 1/4 day for review. This leads to the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ' (Transport Management Department Specialist for processing files) with a 3/4 day implementation time. From there, the process goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Construction Department Leader for approval) with a 1/4 day implementation time, followed by the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Construction Department Secretariat for stamping and issuing) with a 1/4 day implementation time. The final step is the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) for the 'Bộ phận thu ngân và trả kết quả' (Payment and result return department). The process then returns to the 'Tổ chức, cá nhân' (Individuals and organizations) who initiated the process, who then return to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' to complete the registration.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện 1.003970.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for re-registering a vehicle. It begins with the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) with a 1/4 day implementation time. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý' (Transport Management Department Leader for processing), which involves 1/4 day for assignment and 1/4 day for review. This leads to the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ' (Transport Management Department Specialist for processing files) with a 3/4 day implementation time. From there, the process goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Provincial Construction Department Leader for approval) with a 1/4 day implementation time, followed by the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Provincial Construction Department Secretariat for stamping and issuing) with a 1/4 day implementation time. The process then returns to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) for the 'Bộ phận thu ngân và trả kết quả' (Payment and result return department). Finally, the process is completed by the 'Tổ chức, cá nhân' (Individuals and organizations) who initiated the process, returning to the initial service center.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác 1.006391.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày] D -.-> C D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện 1.003930.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày] D -.-> C D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
9	Xóa đăng ký phương tiện 2.001659.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công tình * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công tình * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày"] G -.-> F F --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
10	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn 1.003135.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
11	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới 1.004261.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 1,5 ngày] D -.-> C D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
12	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới 1.004259.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 1,5 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
13	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung 1.003640.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ¾ ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for confirming waterway registration or supplementary registration. It begins with the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) with a 1/4 day implementation time. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý' (Director of the Transport Management Department) for processing, which includes task assignment (1/4 day) and review (1/4 day). This is followed by the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ' (Staff of the Transport Management Department processing files) with a 3/4 day implementation time. The process then goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Director of the Construction Department for signing/approval) with a 1/4 day implementation time, then to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Construction Department Secretariat for stamping and issuing) with a 1/4 day implementation time, and finally to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) for the 'Bộ phận thu ngân và trả kết quả' (Payment and result return department). The process concludes with the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual) who initiated the request, returning to the initial service center.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
14	Gia hạn thời gian lưu lại lãnh thổ Việt Nam cho phương tiện vận tải thủy của Campuchia 2.000795.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: - 01 (một) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định; - Trường hợp không gia hạn phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do trong vòng 24 giờ, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ theo quy định.	1. Trường hợp gia hạn <pre> graph TD A["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 01 giờ"] --> B["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 0,5 giờ - Thẩm định: 0,5 giờ"] B --> C["Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 04 giờ"] C --> D["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 giờ"] D --> E["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 01 giờ"] E --> F["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] F --> G["Tổ chức, cá nhân"] G --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		2. Trường hợp không gia hạn <pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 01 giờ] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 giờ - Thẩm định: 02 giờ] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 17 giờ] D --> E[Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 02 giờ] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 01 giờ] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> B C -.-> D </pre>

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
I	Lĩnh vực: Đường bộ	
1	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác 1.013061.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 04 ngày"] G -.-> F F --> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
II	Lĩnh vực: Đường thủy nội địa	
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa 1.004088.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày"] G -.-> F F --> C </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa 1.004047.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Xã (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa 1.004036.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày"] G -.-> F </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật 2.001711.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for re-registering a vehicle. It begins with the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã' (1/4 day). The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý' (1/4 day for assignment, 1/4 day for appraisal). This leads to the 'Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ' (3/4 day for projects). The process continues to 'Lãnh đạo Xã (ký duyệt)' (1/4 day), then to 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (1/4 day), and finally to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã' (revenue collection and result return). The process concludes with the 'Tổ chức, cá nhân' (individuals/organizations) who initiated the request.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện 1.004002.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for re-registering a vehicle. It begins with the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã' (1/4 day). The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý' (1/4 day for assignment, 1/4 day for appraisal). This step leads to the 'Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ' (3/4 day for projects). A dashed arrow indicates a return path from this step to the appraisal step. The process continues to 'Lãnh đạo Xã (ký duyệt)' (1/4 day), then to 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (1/4 day), and finally to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã' (revenue collection and result return). The process concludes with the 'Tổ chức, cá nhân' (individuals/organizations) who initiated the request.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện 1.003970.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày"] G -.-> F F --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác 1.006391.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for re-registering a vehicle. It begins with the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã' (1/4 day). The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý' (1/4 day for assignment, 1/4 day for review). This leads to the 'Chuyên viên phòng Kinh tế' (3/4 day for projects). The process continues to the 'Lãnh đạo Xã (ký duyệt)' (1/4 day), then to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (1/4 day), and finally to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã' (payment and result return). The process concludes with the 'Tổ chức, cá nhân' (individuals/organizations) who initiated the process.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện 1.003930.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Xã (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
9	Xóa đăng ký phương tiện 2.001659.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 3/4 ngày"] G -.-> F F --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
III	Lĩnh vực: Nhà ở	
1	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư 1.012888.000.00.00.H35 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Xã (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] B --> C["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Kinh tế Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Đối với công trình: 04 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Xã (ký duyệt)"] </pre>